

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND các xã, phường, thị trấn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh tại Tờ trình số 1983/TTr-BCH ngày 22 tháng 4 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 1462/QĐ-QP ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực chính sách thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 5 năm 2024.

### Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có trách nhiệm cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra việc công khai thủ tục hành chính, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo quy định.

3. Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Sở Thông tin và Truyền thông (phòng CNTT);
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Trương Hải Long**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN**  
**TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Xác nhận đối với quân nhân đã xuất ngũ bị bệnh củ tái phát dẫn đến tâm thần quy định tại điểm h khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP 1.004937.000.00.00.H21	<p>Trong thời hạn 60 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không tính thời gian ở cấp xã và thời gian giám định y khoa, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp xã: Không quy định;</li> <li>- Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện trở lên, mỗi cấp: 10 ngày làm việc;</li> <li>- Cục Chính sách/Tổng cục chính trị: 10 ngày làm việc;</li> <li>- Hội đồng Giám định y khoa: 10 ngày làm việc (Không tính thời gian giám định y khoa);</li> <li>- Tư lệnh hoặc Chính ủy quân khu (đối tượng cư trú địa bàn quân khu); Cục trưởng Cục Chính sách/Tổng Cục Chính trị: 10 ngày làm việc.</li> </ul>	Nộp hồ sơ đến UBND cấp xã nơi cư trú	Không	Thông tư số 13/2024/TT-BQP ngày 18/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng liên quan đến việc kê khai thông tin cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.